TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH -BÌNH DƯƠNG

THỜI KHÓA BIỂU TOÀN TRƯỜNG NĂM HỌC 2026 - 2027 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 02/11/2026

Ngày	Buổi	Tiết	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6
Thứ 2	Sáng	1	Chào cờ - pthhuong	Chào cờ - ntcnhung	Chào cờ - dtttruc	Chào cờ - tntruong	Chào cờ - ttcgiang	Chào cờ - nploc
		2	Ngữ văn - vttuyen	Vật lí - hnbao	Tiếng Anh - nttuyen	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - ltthi	Lịch Sử - nploc
		3	Tin học - tmduc	Toán - ntcnhung	Sinh học - dtttruc	Vật lí - hnbao	Ngữ văn - ltthi	Tiếng Anh - nvhieu
		4	Sinh học - dtttruc	Tin học - tmduc	Ngữ văn - ltthi	Vật lí - hnbao	Tiếng Anh - nvhieu	GDĐP - ltpdung
		5	Tiếng Anh - pthhuong	Ngữ văn - tttnga	Toán - dthson	Ngữ văn - hhmnhi	Tiếng Anh - nvhieu	GDĐP - ltpdung
	Chiều	1						
		2	HĐTNHN - dttgiang	HĐTNHN - ntcnhung	HĐTNHN - nvloi	HĐTNHN - tntruong	HĐTNHN - ttcgiang	HĐTNHN - nvhieu
		3	HĐTNHN - dttgiang	HĐTNHN - ntcnhung	HĐTNHN - nvloi	HĐTNHN - tntruong	HĐTNHN - ttcgiang	HĐTNHN - nvhieu
		4	HĐTNHN - dttgiang	HĐTNHN - ntcnhung	HĐTNHN - nvloi	HĐTNHN - tntruong	HĐTNHN - ttcgiang	HĐTNHN - nvhieu
		5						
Thứ 3	Sáng	1	Vật lí - hnbao	Tiếng Anh - nvhieu	GDĐP - hhmnhi	Tiếng Anh - pthhuong	GDQPAN - ntthanh	Tin học - nthnhien
		2	Vật lí - hnbao	Tiếng Anh - nvhieu	GDĐP - hhmnhi	Tiếng Anh - pthhuong	Sinh học - ttmphuong	Lịch Sử - nploc
		3	Sinh học - dtttruc	Lịch Sử - htlap	Lịch Sử - nploc	Hóa học - ndthep	Tiếng Anh - nvhieu	GDKT-PL - ltpdung
		4	Hóa học - ndthep	Sinh học - ttmphuong	Sinh học - dtttruc	Ngữ văn - hhmnhi	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - nthoa
		5	Hóa học - ndthep	Sinh học - ttmphuong	Tiếng Anh - nttuyen	Toán - lhphap	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - nthoa
	Chiều	1						
		2	GDTC - nvloi	GDTC - nhtam	GDTC - tntruong			
		3	GDTC - nvloi	GDTC - nhtam	GDTC - tntruong			
		4				GDTC - tntruong	GDTC - nhtam	GDTC - nvloi
		5				GDTC - tntruong	GDTC - nhtam	GDTC - nvloi
Thứ 4	Sáng	1	Ngữ văn - vttuyen	Toán - ntcnhung	Toán - dthson	Hóa học - ndthep	Lịch Sử - nploc	Vật lí - htyen
		2	Ngữ văn - vttuyen	Toán - ntcnhung	Toán - dthson	GDQPAN - ntthanh	Hóa học - ndthep	Vật lí - htyen
		3	Toán - lhthuy	Hóa học - ndthep	Vật lí - ttcgiang	Tiếng Anh - pthhuong	GDĐP - hhmnhi	Tiếng Anh - nvhieu
		4	Toán - lhthuy	GDQPAN - ntthanh	Hóa học - ndthep	GDĐP - hhmnhi	Vật lí - ttcgiang	Tiếng Anh - nvhieu
		5	Lịch Sử - nploc	Tiếng Anh - nvhieu	Hóa học - ndthep	Toán - lhphap	Vật lí - ttcgiang	GDQPAN - ntthanh
	Chiều	1						
		2						
		3						
		4						
		5						
Thứ 5	Sáng	1	Vật lí - hnbao	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - ltthi	Ngữ văn - hhmnhi	Toán - lhphap	Toán - lhthuy
		2	Toán - lhthuy	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - ltthi	Lịch Sử - htlap	GDĐP - hhmnhi	GDKT-PL - ltpdung
		3	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - tttnga	Tiếng Anh - nttuyen	GDĐP - hhmnhi	Ngữ văn - ltthi	Địa lí - nthoa
		4	Tin học - tmduc	Lịch Sử - htlap	GDQPAN - ntthanh	Toán - lhphap	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - ntdieu
		5	GDQPAN - ntthanh	Tin học - tmduc	Lịch Sử - nploc	Vật lí - hnbao	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - ntdieu
	Chiều	1						
		2						
		3						
		4						
		5						
Thứ 6	Sáng	1	GDĐP - hhmnhi	Vật lí - hnbao	Vật lí - ttcgiang	Tin học - tmduc	Lịch Sử - nploc	Tin học - nthnhien
		2	GDĐP - hhmnhi	Vật lí - hnbao	Vật lí - ttcgiang	Tin học - tmduc	Sinh học - ttmphuong	Toán - lhthuy
		3	Tiếng Anh - pthhuong	Ngữ văn - tttnga	Tin học - tmduc	Hóa học - ndthep	Vật lí - ttcgiang	Toán - lhthuy
		4	Tiếng Anh - pthhuong	GDĐP - hhmnhi	Tin học - tmduc	Sinh học - ttmphuong	Toán - lhphap	Ngữ văn - ntdieu
		5	Lịch Sử - nploc	GDĐP - hhmnhi	Hóa học - ndthep	Sinh học - ttmphuong	Toán - lhphap	Ngữ văn - ntdieu
	Chiều	1						
		2						
		3						
		4						
		5						
Thứ 7	Sáng	1						
		2						
		3						
		4						
		5						

TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH -BÌNH DƯƠNG

THỜI KHÓA BIỂU TOÀN TRƯỜNG NĂM HỌC 2026 - 2027 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 02/11/2026

Ngày	Buổi	Tiết	10A7	10A8	10A9	10A10	11A1	11A2
Thứ 2	Sáng	1	Chào cờ - tttnga	Chào cờ - nhtam	Chào cờ - nthoa	Chào cờ - vttuyen	Chào cờ - htlap	Chào cờ - lthtam
		2	Tiếng Anh - pthhuong	GDĐP - ltpdung	Địa lí - nthoa	GDQPAN - ntthanh	HĐTNHN - dttgiang	HĐTNHN - nhdong
		3	Tiếng Anh - pthhuong	Vật lí - ttcgiang	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - vttuyen	HĐTNHN - dttgiang	HĐTNHN - nhdong
		4	Ngữ văn - tttnga	Ngữ văn - dttnguyet	Toán - ntcnhung	Địa lí - nthoa	HĐTNHN - dttgiang	HĐTNHN - nhdong
		5	Tin học - nthnhien	Ngữ văn - dttnguyet	Lịch Sử - nploc	Sinh học - dtttruc		
	Chiều	1					Lịch Sử - htlap	Vật lí - nhdong
		2	HĐTNHN - tttnga	HĐTNHN - nhtam	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - vttuyen	Sinh học - dtttruc	Ngữ văn - ntdieu
		3	HĐTNHN - tttnga	HĐTNHN - nhtam	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - vttuyen	Tiếng Anh - dtmthuy	Tin học - tmduc
		4	HĐTNHN - tttnga	HĐTNHN - nhtam	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - vttuyen	Tiếng Anh - dtmthuy	Tin học - tmduc
		5						
Thứ 3	Sáng	1	Ngữ văn - tttnga	Vật lí - ttcgiang	Lịch Sử - nploc	Tiếng Anh - nttuyen	GDTC - nhtam	
		2	Toán - lhphap	Tin học - nthnhien	GDQPAN - ntthanh	Sinh học - dtttruc	GDTC - nhtam	
		3	Tin học - nthnhien	Toán - lhphap	Tiếng Anh - pthhuong	Địa lí - nthoa		GDTC - nhtam
		4	GDKT-PL - nnqnhu	Toán - lhphap	GDĐP - ltpdung	Lịch Sử - htlap		GDTC - nhtam
		5	GDKT-PL - nnqnhu	Ngữ văn - dttnguyet	Ngữ văn - hhmnhi	Lịch Sử - htlap		
	Chiều	1					Toán - ttviet	Tiếng Anh - nvhieu
		2					Toán - ttviet	Tiếng Anh - nvhieu
		3					Hóa học - ndthep	GDĐP - nploc
		4					Tiếng Anh - dtmthuy	Lịch Sử - htlap
		5					GDQPAN - ntthanh	Lịch Sử - htlap
Thứ 4	Sáng	1	Địa lí - nthoa	GDQPAN - ntthanh	Công nghệ - ntthuong	Toán - lhthuy		
		2	Địa lí - nthoa	Lịch Sử - nploc	Công nghệ - ntthuong	GDKT-PL - ltpdung		
		3	Toán - lhphap	GDKT-PL - ltpdung	Địa lí - nthoa	Công nghệ - ntthuong		
		4	Lịch Sử - nploc	Toán - lhphap	GDĐP - ltpdung	Ngữ văn - vttuyen		
		5	Tiếng Anh - pthhuong	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - hhmnhi	GDĐP - ltpdung		
	Chiều	1					Vật lí - htyen	GDQPAN - ntthanh
		2					Vật lí - htyen	Tiếng Anh - nvhieu
		3					Lịch Sử - htlap	Toán - lhtam
		4					Tin học - tmduc	Hóa học - vttrinh
		5					Tin học - tmduc	Hóa học - vttrinh
Thứ 5	Sáng	1	Ngữ văn - tttnga	GDKT-PL - ltpdung	Tiếng Anh - pthhuong	Tiếng Anh - nttuyen		
		2	Ngữ văn - tttnga	Ngữ văn - dttnguyet	Tiếng Anh - pthhuong	Tiếng Anh - nttuyen		
		3	Toán - lhphap	Lịch Sử - nploc	Sinh học - ttmphuong	Toán - lhthuy		
		4	Vật lí - hnbao	Tiếng Anh - nttuyen	Ngữ văn - hhmnhi	GDKT-PL - ltpdung		
		5	GDĐP - ltpdung	Tiếng Anh - nttuyen	Ngữ văn - hhmnhi	Địa lí - nthoa		
	Chiều	1					GDĐP - nploc	Toán - lhtam
		2	GDTC - tntruong	GDTC - nhtam	GDTC - nvloi		GDĐP - nploc	Toán - lhtam
		3	GDTC - tntruong	GDTC - nhtam	GDTC - nvloi		Toán - ttviet	Sinh học - dtttruc
		4				GDTC - nvloi	Vật lí - htyen	Sinh học - dtttruc
		5				GDTC - nvloi	Ngữ văn - ctthuan	Hóa học - vttrinh
Thứ 6	Sáng	1	Địa lí - nthoa	GDĐP - ltpdung	Toán - ntcnhung	Toán - lhthuy		
		2	Lịch Sử - nploc	Địa lí - nthoa	Toán - ntcnhung	GDĐP - ltpdung		
		3	GDĐP - ltpdung	Địa lí - nthoa	Sinh học - ttmphuong	Công nghệ - ntthuong		
		4	Vật lí - hnbao	Tiếng Anh - nttuyen	GDKT-PL - nnqnhu	Ngữ văn - vttuyen		
		5	GDQPAN - ntthanh	Tin học - nthnhien	GDKT-PL - nnqnhu	Ngữ văn - vttuyen		
	Chiều	1						
		2						
		3						
		4						
		5						
Thứ 7	Sáng	1					Ngữ văn - ctthuan	Ngữ văn - ntdieu
		2					Ngữ văn - ctthuan	Ngữ văn - ntdieu
		3					Sinh học - dtttruc	GDĐP - nploc
		4					Hóa học - ndthep	Vật lí - nhdong
		5					Hóa học - ndthep	Vật lí - nhdong

TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH -BÌNH DƯƠNG

THỜI KHÓA BIỂU TOÀN TRƯỜNG NĂM HỌC 2026 - 2027 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 02/11/2026

Ngày	Buổi	Tiết	11A3	11A4	11A5	11A6	12A1	12A2
Thứ 2	Sáng	1	Chào cờ - dtmthuy	Chào cờ - ntthuong	Chào cờ - nnqnhu	Chào cờ - ntdieu	Chào cờ - dttnguyet	Chào cờ - ttmphuong
		2	HĐTNHN - lhphap	HĐTNHN - hhmnhi	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - ntdieu	Ngữ văn - dttnguyet	Ngữ văn - ctthuan
		3	HĐTNHN - lhphap	HĐTNHN - hhmnhi	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - ntdieu	Tiếng Anh - nttuyen	Ngữ văn - ctthuan
		4	HĐTNHN - lhphap	HĐTNHN - hhmnhi	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - ntdieu	Hóa học - vttrinh	Toán - dthson
		5					Hóa học - vttrinh	Vật lí - nhdong
	Chiều	1	GDQPAN - ntthanh	Toán - ntcnhung	Ngữ văn - vttuyen	GDKT-PL - nnqnhu		
		2	Tin học - tmduc	GDQPAN - ntthanh	Địa lí - ntmai	Lịch Sử - htlap	BD_ANH - nttuyen	BD_HOA - vttrinh
		3	Sinh học - dtttruc	Ngữ văn - hhmnhi	Địa lí - ntmai	Ngữ văn - ntdieu	BD_ANH - nttuyen	BD_HOA - vttrinh
		4	Sinh học - dtttruc	Ngữ văn - hhmnhi	GDQPAN - ntthanh	Ngữ văn - ntdieu	BD_SINH - ttmphuong	BD_VAN - ltthi
		5					BD_SINH - ttmphuong	BD_VAN - ltthi
Thứ 3	Sáng	1	GDTC - tntruong		GDTC - nvloi		Ngữ văn - dttnguyet	Tiếng Anh - dtmthuy
		2	GDTC - tntruong		GDTC - nvloi		Ngữ văn - dttnguyet	Tiếng Anh - dtmthuy
		3		GDTC - tntruong		GDTC - nvloi	Vật lí - hnbao	Sinh học - ttmphuong
		4		GDTC - tntruong		GDTC - nvloi	GDQPAN - ntthanh	Hóa học - vttrinh
		5					GDQPAN - ntthanh	Hóa học - vttrinh
	Chiều	1	Tiếng Anh - dtmthuy	Ngữ văn - hhmnhi	Lịch Sử - htlap	Địa lí - ntmai		
		2	GDĐP - nploc	Tiếng Anh - dtmthuy	Lịch Sử - htlap	Địa lí - ntmai	GDĐP - dttnguyet	
		3	Lịch Sử - htlap	Địa lí - ntmai	Tiếng Anh - nvhieu	GDQPAN - ntthanh	GDĐP - dttnguyet	
		4	Hóa học - ndthep	GDĐP - nploc	Công nghệ - ntthuong	Tiếng Anh - nvhieu		GDĐP - dttnguyet
		5	Hóa học - ndthep	GDĐP - nploc	Công nghệ - ntthuong	Tiếng Anh - nvhieu		GDĐP - dttnguyet
Thứ 4	Sáng	1					Tiếng Anh - nttuyen	Tin học - tmduc
		2					Tiếng Anh - nttuyen	Tin học - tmduc
		3					Tin học - tmduc	Hóa học - vttrinh
		4					Toán - ttviet	Vật lí - nhdong
		5					Toán - ttviet	Vật lí - nhdong
	Chiều	1	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - hhmnhi	Toán - lththuy	Toán - lthtam		
		2	Tin học - tmduc	Công nghệ - ntthuong	Toán - lththuy	Địa lí - ntmai	GDTC - nvloi	GDTC - nhtam
		3	Toán - lththuy	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - ntmai	Tiếng Anh - nvhieu	GDTC - nvloi	GDTC - nhtam
		4	Vật lí - htyen	Địa lí - ntmai	Tiếng Anh - nvhieu	GDĐP - htlap		
		5	Vật lí - htyen	Địa lí - ntmai	Tiếng Anh - nvhieu	GDĐP - htlap		
Thứ 5	Sáng	1					Hóa học - vttrinh	Sinh học - ttmphuong
		2					Tin học - tmduc	Lịch Sử - nploc
		3					Vật lí - hnbao	Ngữ văn - ctthuan
		4					Sinh học - ttmphuong	Toán - dthson
		5					Sinh học - ttmphuong	Toán - dthson
	Chiều	1	Toán - lththuy	GDKT-PL - nnqnhu	Ngữ văn - vttuyen	Sinh học - dtttruc		
		2	Toán - lththuy	GDKT-PL - nnqnhu	Ngữ văn - vttuyen	Sinh học - dtttruc	HĐTNHN - dttnguyet	HĐTNHN - vttrinh
		3	Vật lí - htyen	Toán - ntcnhung	Toán - lththuy	GDKT-PL - nnqnhu	HĐTNHN - dttnguyet	HĐTNHN - vttrinh
		4	Ngữ văn - vttuyen	Toán - ntcnhung	GDKT-PL - nnqnhu	Toán - lthtam	HĐTNHN - dttnguyet	HĐTNHN - vttrinh
		5	Ngữ văn - vttuyen	Sinh học - dtttruc	GDKT-PL - nnqnhu	Toán - lthtam		
Thứ 6	Sáng	1					Lịch Sử - htlap	GDQPAN - ntthanh
		2					Lịch Sử - htlap	GDQPAN - ntthanh
		3					Vật lí - hnbao	Tiếng Anh - dtmthuy
		4					Toán - ttviet	Lịch Sử - nploc
		5					Toán - ttviet	Toán - dthson
	Chiều	1						
		2						
		3						
		4						
		5						
Thứ 7	Sáng	1	Tiếng Anh - dtmthuy	Lịch Sử - htlap	Sinh học - dtttruc	Công nghệ - ntthuong		GDĐP - dttnguyet
		2	Tiếng Anh - dtmthuy	Lịch Sử - htlap	Sinh học - dtttruc	Công nghệ - ntthuong		GDĐP - dttnguyet
		3	Hóa học - ndthep	Tiếng Anh - dtmthuy	GDĐP - htlap	Ngữ văn - ntdieu	GDĐP - dttnguyet	
		4	Ngữ văn - vttuyen	Tiếng Anh - dtmthuy	GDĐP - htlap	Ngữ văn - ntdieu	GDĐP - dttnguyet	
		5	GDĐP - nploc	Sinh học - dtttruc	Ngữ văn - vttuyen	Lịch Sử - htlap		

TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH -BÌNH DƯƠNG

THỜI KHÓA BIỂU TOÀN TRƯỜNG NĂM HỌC 2026 - 2027 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 02/11/2026

Ngày	Buổi	Tiết	12A3	12A4	12A5	12A6	12A7	12A8
Thứ 2	Sáng	1	Chào cờ - dthson	Chào cờ - nhdong	Chào cờ - nttuyen	Chào cờ - ntmai	Chào cờ - ctthuan	Chào cờ - ltthi
		2	Toán - dthson	Toán - lthtam	Vật lí - ttcgiang	Địa lí - ntmai	Tiếng Anh - dtmthuy	GDTC - nhtam
		3	Sinh học - ttmphuong	GDQPAN - ntthanh	Ngữ văn - tttnga	Ngữ văn - dttnguyet	Tiếng Anh - dtmthuy	GDTC - nhtam
		4	Lịch Sử - htlap	Lịch Sử - nploc	GDQPAN - ntthanh	Tiếng Anh - pthhuong	Vật lí - ttcgiang	Địa lí - ntmai
		5	Vật lí - hnbao	Tin học - tmduc	Lịch Sử - htlap	GDQPAN - ntthanh	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - ltthi
	Chiều	1						
		2	BD_LI - nhdong			BD_GDKTPL - ltpdung	BD_CNCN - ntthuong	
		3	BD_LI - nhdong			BD_GDKTPL - ltpdung	BD_CNCN - ntthuong	
		4			BD-SU - htlap	BD_DIA - ntmai		
		5			BD-SU - htlap	BD_DIA - ntmai		
Thứ 3	Sáng	1	Hóa học - vttrinh	Vật lí - nhdong	Sinh học - ttmphuong	Địa lí - ntmai	Ngữ văn - ctthuan	GDKT-PL - ltpdung
		2	Hóa học - vttrinh	Vật lí - nhdong	Vật lí - ttcgiang	Địa lí - ntmai	Ngữ văn - ctthuan	GDKT-PL - ltpdung
		3	Ngữ văn - tttnga	Tiếng Anh - dtmthuy	Hóa học - vttrinh	Ngữ văn - dttnguyet	Vật lí - ttcgiang	Tiếng Anh - nttuyen
		4	Ngữ văn - tttnga	Ngữ văn - ltthi	Tiếng Anh - nttuyen	Ngữ văn - dttnguyet	Lịch Sử - nploc	Vật lí - nhdong
		5	Vật lí - hnbao	Ngữ văn - ltthi	Ngữ văn - tttnga	GDKT-PL - ltpdung	Lịch Sử - nploc	Vật lí - nhdong
	Chiều	1						
		2	GDĐP - hhmnhi		GDĐP - ltpdung		GDĐP - nnqnhu	
		3	GDĐP - hhmnhi		GDĐP - ltpdung		GDĐP - nnqnhu	
		4		GDĐP - hhmnhi		GDĐP - ltpdung		GDĐP - nnqnhu
		5		GDĐP - hhmnhi		GDĐP - ltpdung		GDĐP - nnqnhu
Thứ 4	Sáng	1	Tiếng Anh - pthhuong	Hóa học - vttrinh	Toán - ttviet	Vật lí - hnbao	GDKT-PL - ltpdung	Địa lí - ntmai
		2	Tiếng Anh - pthhuong	Hóa học - vttrinh	Toán - ttviet	Vật lí - hnbao	GDTC - nvloi	Địa lí - ntmai
		3	Vật lí - hnbao	Vật lí - nhdong	Sinh học - ttmphuong	Lịch Sử - nploc	GDTC - nvloi	Tiếng Anh - nttuyen
		4	Toán - dthson	Sinh học - ttmphuong	Tin học - tmduc	Toán - lthtam	Công nghệ - ntthuong	Tiếng Anh - nttuyen
		5	Toán - dthson	Sinh học - ttmphuong	Tin học - tmduc	Toán - lthtam	Công nghệ - ntthuong	Lịch Sử - htlap
	Chiều	1						
		2			GDTC - tntruong		GDQPAN - ntthanh	
		3			GDTC - tntruong		GDQPAN - ntthanh	
		4	GDTC - nvloi	GDTC - nhtam		GDTC - tntruong		GDQPAN - ntthanh
		5	GDTC - nvloi	GDTC - nhtam		GDTC - tntruong		GDQPAN - ntthanh
Thứ 5	Sáng	1	GDQPAN - ntthanh	Tin học - tmduc	Toán - ttviet	Ngữ văn - dttnguyet	Ngữ văn - ctthuan	Toán - dthson
		2	GDQPAN - ntthanh	Hóa học - vttrinh	Toán - ttviet	Toán - lthtam	Ngữ văn - ctthuan	Toán - dthson
		3	Tin học - tmduc	GDQPAN - ntthanh	Hóa học - vttrinh	Toán - lthtam	GDKT-PL - ltpdung	Lịch Sử - htlap
		4	Ngữ văn - tttnga	Lịch Sử - nploc	Hóa học - vttrinh	Tiếng Anh - pthhuong	Toán - ttviet	Ngữ văn - ltthi
		5	Hóa học - vttrinh	Toán - lthtam	Lịch Sử - htlap	Tiếng Anh - pthhuong	Toán - ttviet	Ngữ văn - ltthi
	Chiều	1						
		2	HĐTNHN - hhmnhi	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntcuong	HĐTNHN - ntdieu	HĐTNHN - ctthuan	HĐTNHN - ltthi
		3	HĐTNHN - hhmnhi	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntcuong	HĐTNHN - ntdieu	HĐTNHN - ctthuan	HĐTNHN - ltthi
		4	HĐTNHN - hhmnhi	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntcuong	HĐTNHN - ntdieu	HĐTNHN - ctthuan	HĐTNHN - ltthi
		5						
Thứ 6	Sáng	1	Sinh học - ttmphuong	Toán - lthtam	Tiếng Anh - nttuyen	Công nghệ - ntthuong	Tiếng Anh - dtmthuy	Ngữ văn - ltthi
		2	Tiếng Anh - pthhuong	Toán - lthtam	Tiếng Anh - nttuyen	Công nghệ - ntthuong	Toán - ttviet	Toán - dthson
		3	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - ltthi	GDQPAN - ntthanh	Lịch Sử - nploc	Toán - ttviet	Toán - dthson
		4	Toán - dthson	Tiếng Anh - dtmthuy	Ngữ văn - tttnga	GDQPAN - ntthanh	Địa lí - nthoa	Công nghệ - ntthuong
		5	Tin học - tmduc	Tiếng Anh - dtmthuy	Vật lí - ttcgiang	GDKT-PL - ltpdung	Địa lí - nthoa	Công nghệ - ntthuong
	Chiều	1						
		2						
		3						
		4						
		5						
Thứ 7	Sáng	1		GDĐP - hhmnhi		GDĐP - ltpdung		GDĐP - nnqnhu
		2		GDĐP - hhmnhi		GDĐP - ltpdung		GDĐP - nnqnhu
		3	GDĐP - hhmnhi		GDĐP - ltpdung		GDĐP - nnqnhu	
		4	GDĐP - hhmnhi		GDĐP - ltpdung		GDĐP - nnqnhu	
		5						